



BẢN TIN

THỊ TRƯỜNG VẬN TẢI BIỂN

Tháng 12/2025

CÔNG TY VẬN TẢI BIỂN VIMC
VIMC SHIPPING COMPANY

📍 1st Floor, Ocean Park Building
No.1 Dao Duy Anh Str., Kim Lien Ward, Hanoi City, Viet Nam
☎ +84 24 3577 0886 📠 +84 24 3577 0869/99
✉ vlc@vimc-shipping.com



<https://vimc-shipping.com/>

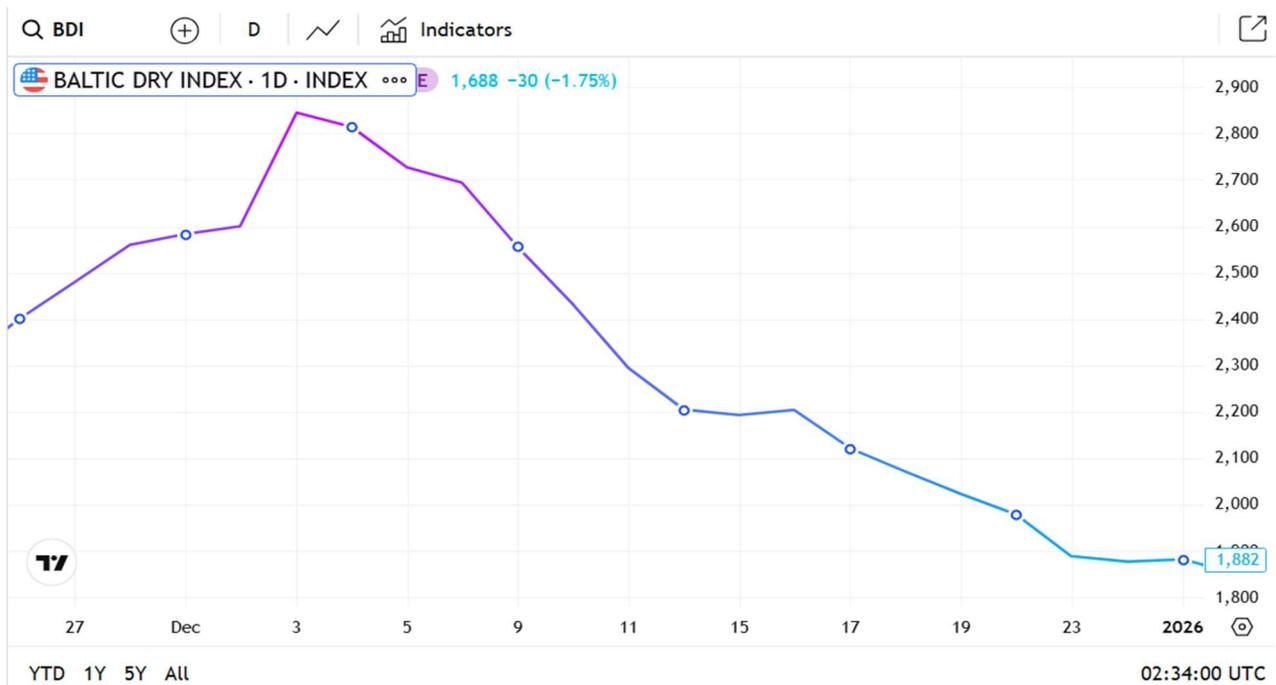


TIN THỊ TRƯỜNG TÀU HÀNG KHÔ:

Baltic Exchange Market INDEX

Chỉ số	Ngày 28/11/2025	Ngày 26/12/2025	Chênh lệch (+/-)
Baltic Dry Index (BDI)	2560	1877	-683
Capesize (BCI)	4481	3319	-1162
Panamax (BPI)	1952	1267	-685
Supramax (BSI)	1441	1144	-297
Handy Size (BHSI)	827	719	-108

Chỉ số ngày 26/12/2025 BDI là 1877 điểm (Capesize: 3319; Panamax: 1267; Supra: 1144; Handy: 719 điểm) tất cả các size tàu đều giảm mạnh nhất là nhóm capesize (-1162 điểm), panamax size cũng giảm tương đối mạnh (-685 điểm) dẫn đến chỉ số BDI bị kéo xuống (-683 điểm).



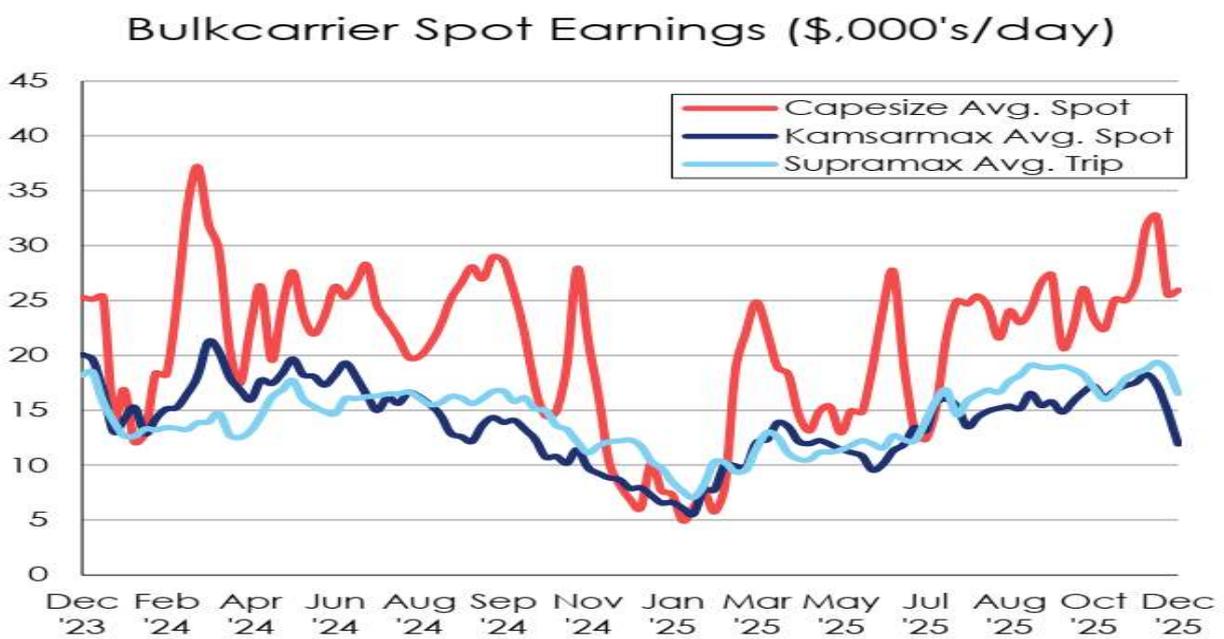
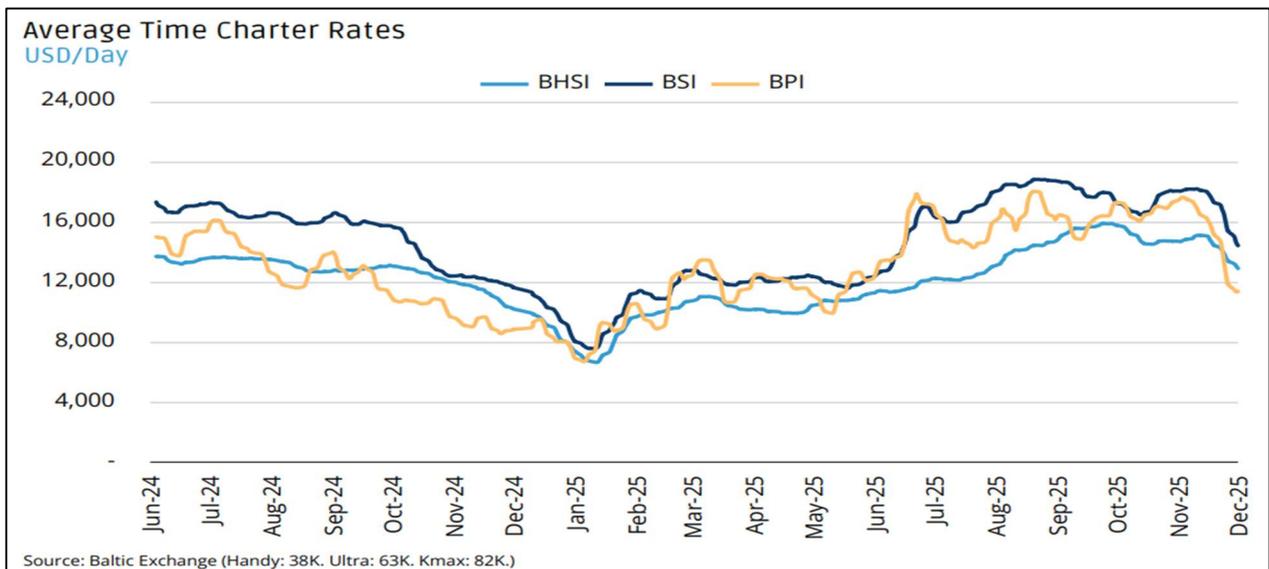
Trong tháng 12/2025, BDI sau 3 ngày đầu tiên có tăng 1 chút thì bắt đầu giảm từ ngày 03/12 và duy trì nhịp giảm đến tận cuối tháng vẫn chưa thấy có dấu hiệu phục hồi trở lại.

Capesize: Xu hướng hỗn hợp trong lĩnh vực Capesize tuần này khi cửa sổ thuê tàu chuyển sang năm 2026, với mức giá ở Đại Tây Dương cải thiện nhờ vào dòng yêu cầu mới tốt, trong khi tâm lý giảm nhẹ ở Thái Bình Dương giữa danh sách trọng tải ngày càng tăng. Tổng thể, thu nhập trung bình của đội tàu Capesize tăng 1% so với tuần trước lên 27,612 USD/ngày.



Panamax: Các mức giá chịu áp lực trên Đại Tây Dương khi nhu cầu mới giảm trước kỳ nghỉ lễ, khiến các chủ tàu tìm kiếm bảo hiểm phải giảm giá chào của họ xuống mức giá của người thuê tàu. Tại Thái Bình Dương, thị trường đã xấu đi nhanh chóng trong tuần này giữa danh sách trọng tải quá tải trên toàn khu vực và chỉ có một vài lô hàng mới. Ấn Độ Dương là một điểm sáng, với nguồn cung than chặt chẽ ở Nam Phi hỗ trợ mức giá cước vận chuyển cao hơn.

Handysize: Hoạt động ở Đại Tây Dương bị hạn chế trước mùa lễ hội, với hầu hết các khu vực tải rất ít hàng hóa. Thái Bình Dương cũng chịu áp lực liên tục trong tuần này, với khối lượng hàng hóa hạn chế và nguồn cung tàu thuyền dồi dào.

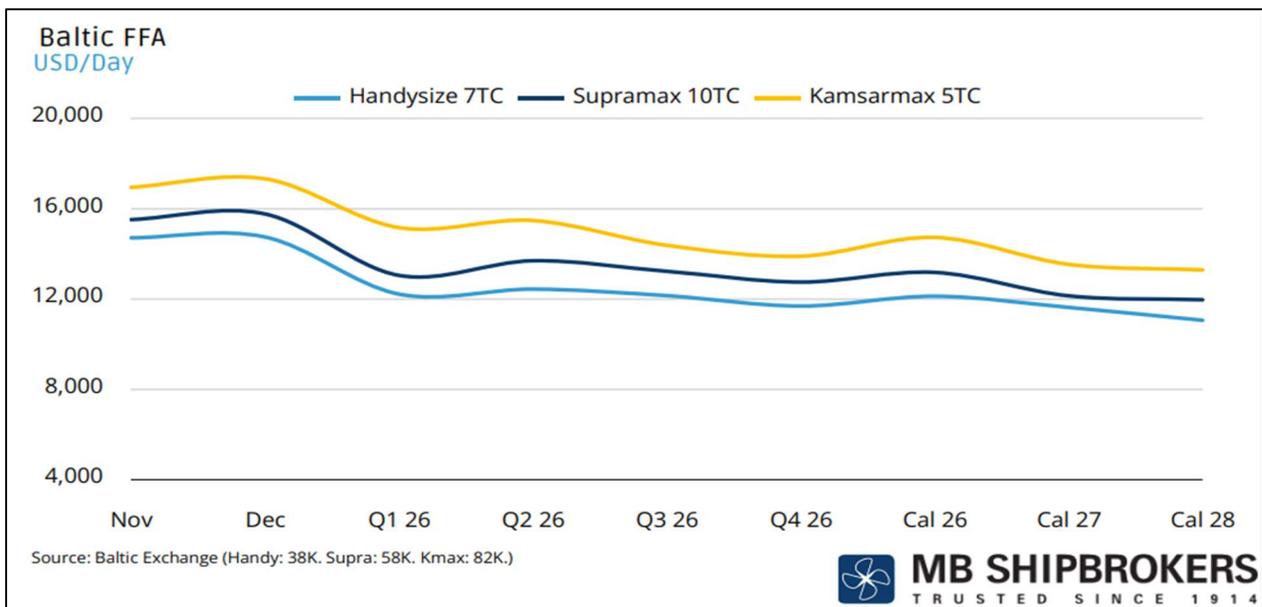




THỊ TRƯỜNG FFA:

Bulkcarrier FFA Indications*				
\$/t / \$/day 18-Dec	Index	Dec-25	Q1-26	Cal 26
BCI 5 W.Aus.-Qingdao	10.50	10.80	8.05	9.05
Cape TC Avg.	30,480	34,675	18,975	23,725
P'max TC Avg.	11,169	13,500	11,050	12,438
S'max TC Avg.	13,641	14,950	10,875	12,200

**FFA Indications basis closing mid-price. Supramax FFA data basis 10TC avg.*



Thị trường FFA: thị trường tháng 12/2025 duy trì xu hướng giảm đến hết quý I/2026 sau đó có nhỉnh nhẹ 1 chút vào quý II/2026 và duy trì xu hướng giảm nhẹ đến năm 2028.

SỰ KIỆN NỔI BẬT:

Những tháng cuối năm 2025, kinh tế thế giới tiếp tục duy trì trạng thái tăng trưởng chậm nhưng ổn định, không xuất hiện cú sốc suy thoái trên diện rộng. Các nền kinh tế lớn như Hoa Kỳ và châu Âu ghi nhận tăng trưởng ở mức thấp, chủ yếu nhờ tiêu dùng duy trì và khu vực dịch vụ ổn định, trong khi lĩnh vực sản xuất công nghiệp còn yếu. Trung Quốc và một số nền kinh tế châu Á duy trì đà phục hồi thận trọng, tập trung vào ổn định tăng trưởng hơn là mở rộng mạnh mẽ.

Lạm phát toàn cầu nhìn chung đã hạ nhiệt so với giai đoạn trước nhưng vẫn cao hơn mục tiêu tại nhiều nền kinh tế, khiến chính sách tiền tệ duy trì xu hướng thận trọng, lãi suất ở mức cao trong phần lớn quý IV. Điều này tiếp tục gây áp lực lên đầu tư, xây dựng và sản



xuất công nghiệp – các lĩnh vực có nhu cầu lớn về nguyên liệu thô. Thương mại toàn cầu tăng trưởng chậm, dòng chảy hàng hóa chưa phục hồi mạnh, phản ánh tâm lý thận trọng của doanh nghiệp và người tiêu dùng trong bối cảnh bất ổn địa chính trị và rủi ro chính sách vẫn hiện hữu.

Theo Báo cáo Triển vọng Kinh tế Thế giới mới nhất của Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF), tăng trưởng kinh tế toàn cầu năm 2026 dự báo đạt khoảng 3,1%, thấp hơn đáng kể so với mức tăng trưởng trung bình 3,7%/năm trong giai đoạn 2000–2019. Diễn biến này cho thấy xu hướng giảm tốc tăng trưởng mang tính cơ cấu dài hạn, không chỉ đơn thuần là điều chỉnh chu kỳ. Sau giai đoạn 2024–2025 được xem là thời kỳ tái cân bằng kinh tế toàn cầu, với áp lực lạm phát cao và chính sách tiền tệ thắt chặt, năm 2026 được xác định là giai đoạn kiểm chứng khả năng hình thành và vận hành hiệu quả của các động lực tăng trưởng mới.

Theo dự báo của Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF), tăng trưởng GDP của Trung Quốc năm nay đạt khoảng 5%. Sang năm 2026, nền kinh tế lớn thứ hai thế giới được kỳ vọng tăng trưởng ở mức 4,5%. Ngân hàng đầu tư ING (Hà Lan) nhận định Bắc Kinh nhiều khả năng sẽ tiếp tục đặt mục tiêu tăng trưởng “khoảng 5%”, dù đây là mục tiêu không dễ đạt được trong bối cảnh hiện nay. Nguyên nhân chủ yếu đến từ niềm tin tiêu dùng vẫn còn yếu, gắn liền với đà suy giảm kéo dài của thị trường bất động sản. Bên cạnh đó, triển vọng nhu cầu bên ngoài vẫn thiếu rõ ràng, tạo thêm áp lực đối với tăng trưởng. Ở chiều tích cực, chiến lược phát triển 5 năm tới của Trung Quốc tập trung mạnh vào hiện đại hóa công nghiệp và phát triển công nghệ. Những đột phá trong các lĩnh vực này được kỳ vọng sẽ tạo ra làn sóng nhu cầu mới, qua đó trở thành động lực tăng trưởng đáng chú ý trong trung và dài hạn.

Bất chấp những lo ngại liên quan đến căng thẳng thương mại với Mỹ, xuất khẩu của Trung Quốc trong 10 tháng đầu năm 2025 vẫn tăng 5,3%. Kết quả này chủ yếu đến từ chiến lược đa dạng hóa thị trường xuất khẩu, với trọng tâm chuyển sang Đông Nam Á, Liên minh châu Âu (EU), Ấn Độ và châu Phi. Tuy nhiên, triển vọng duy trì đà tăng xuất khẩu trong trung hạn vẫn đối mặt nhiều thách thức, đặc biệt trong bối cảnh nhu cầu toàn cầu có dấu hiệu chậm lại trong năm tới. Theo dự báo mới nhất của Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD), tăng trưởng thương mại toàn cầu năm 2026 có thể giảm xuống còn 2,3%, từ mức 4,2% của năm 2025. Nếu không xuất hiện các động lực tăng trưởng mới, nhu cầu đối với hàng hóa xuất khẩu của Trung Quốc nhiều khả năng sẽ tăng chậm lại. Bên cạnh đó, rủi ro căng thẳng thương mại tái bùng phát vẫn hiện hữu, khiến triển vọng phục hồi xuất khẩu sang thị trường Mỹ trong năm tới khó có thể được đảm bảo.

Xu hướng giảm phát tại Trung Quốc trở nên rõ nét hơn trong năm nay, chủ yếu bắt nguồn từ tình trạng dư thừa công suất kéo dài, dẫn đến các cuộc cạnh tranh giá ngày càng gay gắt. Áp lực giảm giá làm thu hẹp biên lợi nhuận của doanh nghiệp, buộc nhiều đơn vị



phải cắt giảm chi phí, giảm lương và tinh giản lao động. Hệ quả là niềm tin của hộ gia đình suy yếu, tỷ lệ tiết kiệm gia tăng và nhu cầu tiêu dùng trong nước tiếp tục sụt giảm, qua đó làm trầm trọng thêm vòng xoáy dư thừa công suất. Bên cạnh đó, một số yếu tố khác cũng góp phần củng cố xu hướng giảm phát, bao gồm sự suy thoái kéo dài của thị trường bất động sản và chương trình “đổi cũ lấy mới”. Nhiều vấn đề nêu trên được đánh giá sẽ còn tiếp tục là thách thức đối với nền kinh tế Trung Quốc trong những năm tới. Việc triển khai các biện pháp hạn chế cạnh tranh giá thấp quá mức có thể góp phần đưa lạm phát quay trở lại quỹ đạo lành mạnh hơn.

Theo dữ liệu từ China Real Estate Information, doanh số bán nhà ở tại Trung Quốc trong 11 tháng đầu năm giảm 19%, cho thấy cuộc khủng hoảng bất động sản nhiều khả năng vẫn chưa chạm đáy. Xu hướng suy giảm này có thể còn kéo dài và tiếp tục kìm hãm tăng trưởng kinh tế trong vòng 5 năm tới. Theo các nguồn tin, cơ quan chức năng Trung Quốc đang cân nhắc một số biện pháp hỗ trợ, bao gồm giảm phí giao dịch bất động sản và trợ cấp lãi suất cho người mua nhà.

Doanh nghiệp toàn cầu “rời bỏ” Trung Quốc do thuế quan thời Trump; Việt Nam và Indonesia nổi lên hưởng lợi lớn. Làn sóng tái cấu trúc chuỗi cung ứng toàn cầu đang gia tăng mạnh mẽ khi các doanh nghiệp quốc tế tiếp tục thu hẹp sự phụ thuộc vào Trung Quốc. Trong thập kỷ qua, tỷ lệ hàng hóa nhập khẩu từ các nhà cung cấp tại Trung Quốc, Hồng Kông và Hàn Quốc đã giảm từ 90% xuống còn 50%, đánh dấu một trong những đợt dịch chuyển chuỗi cung ứng lớn nhất trong lịch sử thương mại hiện đại. Các nhà cung cấp quy mô trung bình hiện tìm đến những điểm đến thay thế như Đài Loan, Việt Nam, Indonesia, Thái Lan, Ấn Độ và Malaysia, nơi có môi trường sản xuất cạnh tranh hơn và ít chịu tác động từ thuế quan của Mỹ. Theo dữ liệu của SONAR, nhập khẩu hàng hóa từ Trung Quốc vào Mỹ đã giảm 26% so với cùng kỳ năm trước. Ngược lại, thương mại giữa Trung Quốc và các khu vực Nam Á – Thái Bình Dương lại tăng mạnh. Báo cáo từ Project44, đơn vị chuyên theo dõi biến động chuỗi cung ứng toàn cầu, ghi nhận thương mại của Trung Quốc trong năm 2025 tăng trưởng mạnh với nhiều thị trường trọng điểm: Indonesia: +29,2%; Việt Nam: +23%; Ấn Độ: +19,4%; Thái Lan: +4,3%.

Trân trọng cảm ơn!